

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4- BẮC NINH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 66a/2026/QĐST-HNGĐ

Lục Nam, ngày 23 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình thụ lý số 131/2026/TLST- HNGĐ ngày 05/3/226 về việc “ *Tranh chấp ly hôn và con chung*” giữa;

Nguyên đơn: Chị **Từ Thị L** - Sinh ngày 08/11/1998.

Số CCCD: 024198003679

Nơi cư trú: **Thôn C, xã N, tỉnh Bắc Ninh**

Bị đơn: Anh **Đỗ Đình T**, sinh ngày 15/4/1992.

Số CCCD: 038092053225

Nơi cư trú: **Thôn C, xã N, tỉnh Bắc Ninh.**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ các Điều 51,55,58 và 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Từ Thị L** và anh **Đỗ Đình T**.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị **L** và anh **Đỗ Đình T** có 01 con chung là **Đỗ Trà M**, sinh ngày 10/11/2024. Chị **L** và anh **T** thoả thuận giao chị **L** trực tiếp nuôi dưỡng con chung. **Anh T1** được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Cấp dưỡng nuôi con: **Anh T1** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng kỳ hàng tháng là 3.000.000 đồng/ tháng(Ba triệu đồng/ tháng); thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2026 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Tài sản chung và các vấn đề khác: Không yêu cầu giải quyết.

*Án phí sơ thẩm:*Chị **L** tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 1011266 ngày 04/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

5.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDT. Bắc Ninh
- VKSND KV4-BN
- THADS KV4-BN.
- UBND xã Nghĩa Phương
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Kiên